

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HÓA
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HS - ST
Ngày 19 - 3 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lợi và ông Hoàng Trọng Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Chi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Mỹ Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2025/TLST - HS ngày 19 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Trần Xuân S, sinh ngày 10/10/1987, tại tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn 2 Thiết S, xã Thạch H, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Trân và bà Trương Thị Tuyết; có vợ là Nguyễn Thị Ánh Nguyệt (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2011; tiền án: Ngày 24/02/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại Bản án số 26/2021/HSST ngày 24/02/2021; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 17/8/2016 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 244/2016/HSST ngày 17/8/2016. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trần Văn T, sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn 2 Thiết S, xã Thạch H, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 09 tháng 10 năm 2024, tại đoạn đường liên xã (Thạch Hóa - Đồng Hóa) thuộc thôn 4 Thiết S, xã Thạch Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, Tổ công tác công an huyện Tuyên Hóa phối hợp với Công an xã Thạch Hóa, Công an xã Đức Hóa tiến hành tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. Quá trình tuần tra đã phát hiện Trần Xuân Sang điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 73D1-238.23 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra. Lúc này, Trần Xuân S đã vớt 01 (một) gói nilon màu đen ở trong túi quần bên trái bên trong chứa 15 (mười lăm) viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược, xuống nền đường. Tổ công tác công an huyện Tuyên Hóa kịp thời bắt giữ người và thu giữ tang vật. Qua đấu tranh ban đầu, Trần Xuân Sang khai nhận đó là ma túy tổng hợp, dạng hồng phiến. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các tang vật liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số 1181/KL-KTHS, ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: 15 (mười lăm) viên nén hình tròn, màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” thu giữ của Trần Xuân Sang trong quá trình bắt quả tang là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,396g (một phẩy ba trăm chín mươi sáu gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 247, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ - CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ.

Về nguồn gốc số ma túy, S khai nhận trước đó đã gặp, thỏa thuận mua được từ 01 nam thanh niên không rõ tên, tuổi địa chỉ tại xã Hồng Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình 16 (mười sáu) viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến với giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng) để sử dụng. Sau đó, Sang đã sử dụng hết 01 viên, số lượng ma túy còn lại được Sang gói vào một mảnh nilon trong suốt rồi quấn lại bằng băng dính màu đen và bỏ trong túi quần bên trái thì bị Tổ công tác công an huyện Tuyên Hóa phát hiện và bắt quả tang.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ, thu giữ các vật chứng gồm 15 (mười lăm) viên nén hình tròn, màu hồng dạng thuốc tân dược. Sau khi giám định đã được niêm phong bằng một phong bì thư dán kín, có số 1181/KL-KTHS, ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ký hiệu A, bên trong chứa 1,239 gam (Một phẩy hai trăm ba mươi chín gam) chất ma túy Methamphetamine, kèm theo toàn bộ vỏ bao gói; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu sơn Đen, gắn Biển kiểm soát 73D1-238.23; số khung 1010KY237625; số máy G3D4E1008657, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu xanh da trời, số IMEI 1: 865532067145454; số IMEI 2: 865532067145447, gắn thẻ sim số 0833685437, đã qua sử dụng.

Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã xử lý vật chứng trả lại 01 (một) xe mô tô nêu trên cho người quản lý sử dụng hợp pháp là ông Trần Văn Trân.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT - VKSTH ngày 18 tháng 02 năm 2025, Viện kiểm

sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Trần Xuân Sang về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Xuân S từ 15 (Mười lăm) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 09/10/2024.

Về vật chứng:

- Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín, có số 1181/KL - KTHS, ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ký hiệu A, bên trong chứa 1,239 gam (Một phẩy hai trăm ba mươi chín gam) chất ma túy Methamphetamine, kèm theo toàn bộ vỏ bao gói.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho Trần Xuân Sang 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu xanh da trời, số IMEI 1 865532067145454; số IMEI 2 865532067145447, gắn thẻ sim số 0833685437, đã qua sử dụng, vì vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội.

Buộc bị cáo Trần Xuân S chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Xuân Sang nhất trí như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa đã truy tố và phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Xuân Sang đều thống nhất khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với hiện trường nơi xảy ra vụ án; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; các vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác

được thu thập tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng làm rõ tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 09 tháng 10 năm 2024 tại thôn 4 Thiết Sơn, xã Thạch Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, Trần Xuân S đang tàng trữ 1,396 gam chất ma túy Methamphetamine để sử dụng, thì bị lực lượng Công an huyện Tuyên Hóa kiểm tra, phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 247, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Trần Xuân Sang về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện:

Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích, chất gây nghiện mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội nói chung và gây sự bức xúc cho nhân dân trên địa bàn nói riêng. Bị cáo là người đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được sự nguy hiểm và tác hại của ma túy nhưng để nhằm phục vụ nhu cầu của bản thân mà bị cáo đã bất chấp tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Vì vậy, cần thiết xét xử nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục, răn đe, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Xuân S có 01 tiền án, ngày 24/02/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại Bản án số 26/2021/HSST ngày 24/02/2021, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt: Từ việc đánh giá về tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, nên cần phải xử lý nghiêm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa tham gia phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín, có số 1181/KL - KTHS, ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ký hiệu A, bên trong chứa 1,239 gam (Một phẩy hai trăm ba mươi chín gam) chất ma túy Methamphetamine, kèm theo toàn bộ vỏ bao gói.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho Trần Xuân Sang 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu xanh da trời, số IMEI 1: 865532067145454; số IMEI 2: 865532067145447, gắn thẻ sim số 0833685437, đã qua sử dụng, vì vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Những hành vi liên quan:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Xuân S quá trình điều tra, xác minh Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã áp dụng các biện pháp điều tra, nhưng không có căn cứ để xác định nhân thân, lai lịch, địa chỉ của người đàn ông bán ma túy cho Trần Xuân Sang nên không có căn cứ để xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Xuân S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Xuân S 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 09/10/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Xuân Sang 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày xét xử sơ thẩm theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín có số 1181/KL - KTHS, ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ký hiệu A, bên trong chứa 1,239 gam (Một phẩy hai trăm ba mươi chín gam) chất ma túy Methamphetamine, kèm theo toàn bộ vỏ bao gói.

- Trả lại cho Trần Xuân S 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu xanh da trời, số IMEI 1 865532067145454; số IMEI 2 865532067145447, gắn thẻ

sim số 0833685437, đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên có đặc điểm được mô tả cụ thể tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/02/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

4. Về án phí: Bị cáo Trần Xuân S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/3/2025) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- Chi cục THADS huyện Tuyên Hóa;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Anh Tuấn